

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Giang Thị Ánh T, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: ấp X, xã Thường P Y, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: ấp X, xã Thường P Y, huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Giang Thị Ánh T số tiền hui còn nợ là 59.000.000đ (Năm mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị C tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.475.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Nguyên đơn chị Giang Thị Ánh T không phải chịu án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.475.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng 0004264 ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú